

Số: 1018 /BC-SKHCN

Thừa Thiên Huế, ngày 14 tháng 6 năm 2021

## **BÁO CÁO**

### **Công tác cải cách hành chính 6 tháng năm 2021**

Kính gửi: Sở Nội vụ

Thực hiện công văn số 1855/SNV-CCHC ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch và báo cáo cải cách hành chính (CCHC) định kỳ năm 2021, Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo công tác cải cách hành chính 6 tháng năm 2021 như sau:

#### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

Lãnh đạo Sở, cấp ủy Đảng đã phát huy vai trò trách nhiệm trong việc lãnh đạo, kiểm tra, giám sát và tổ chức quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, của cấp trên có liên quan đến công tác CCHC. Sở đã ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành nhằm thực hiện có hiệu quả công tác CCHC.

Hàng tháng, hàng quý đều có các cuộc họp giao ban thường kỳ và đột xuất để triển khai nhiệm vụ, chấn chỉnh và uốn nắn kịp thời những thiếu sót tồn tại, nhằm không ngừng hoàn thiện công tác cải cách hành chính đồng thời triển khai phổ biến những chính sách, chủ trương mới.

#### **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

##### **1. Cải cách thể chế**

##### ***a) Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)***

Sở Khoa học và Công nghệ thường xuyên nỗ lực nhằm đổi mới, nâng cao chất lượng soạn thảo đảm bảo tính hợp pháp, tính đồng bộ và khả thi cao, tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật, làm công cụ quan trọng để quản lý nhà nước.

Công tác pháp chế của Sở Khoa học và Công nghệ được triển khai toàn diện, các đơn vị thuộc Sở đã phối hợp chặt chẽ trong quá trình xây dựng, góp ý, thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

Lãnh đạo Sở thường xuyên quan tâm đến công tác đào tạo, tập huấn bồi dưỡng trình độ chuyên môn cho cán bộ làm công tác pháp chế, nâng cao chất lượng cán bộ để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về công tác pháp chế.

Giao thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của đơn vị mình, chủ động rà soát danh mục văn bản quy phạm pháp luật ban hành kèm theo Quyết định số 3835/QĐ-BKHCN ngày 29 tháng 12 năm 2020 về việc công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng

hiệu lực toàn bộ và văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ năm 2020, tham mưu Sở đề trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt các văn bản quy phạm pháp luật, các quy định, tiêu chuẩn của ngành áp dụng trên địa bàn tỉnh. (Công văn số 688/SKHCN-VP ngày 14/5/2021).

***b) Hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của đơn vị***

Sở Khoa học và Công nghệ không ngừng hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của Sở.

Sở Khoa học và Công nghệ thường xuyên rà soát, cập nhật, lập danh mục các văn bản quy phạm pháp luật ban hành đang còn hiệu lực liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở để tham mưu các văn bản phục vụ công tác quản lý của ngành.

***c) Xây dựng và tổ chức thực hiện VB QPPL tại đơn vị***

***+ Xây dựng và ban hành các VB QPPL:***

Trong 6 tháng năm 2021, đã tham mưu UBND tỉnh ban hành 03 văn bản quy phạm pháp luật: Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 02/02/2021 về Quy chuẩn kỹ thuật địa phương đối với sản phẩm Chả Huế; Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND ngày 24/2/2021 quy định nội dung và mức chi hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025; Quyết định số 08/2021/QĐ-UBND ngày 24/2/2021 về bãi bỏ Quyết định số 13/2018/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành “Quy định một số chính sách hỗ trợ thực hiện Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2017 - 2020” và Điều 8 Quyết định số 39/2018/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thừa Thiên Huế; Quyết định số 14/2021/QĐ-UBND ngày 04/3/2021 về việc phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại Giấy phép sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế và cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ cho người phụ trách an toàn tại cơ sở X-quang chẩn đoán y tế trên địa bàn tỉnh.

***+ Rà soát VB QPPL:***

Sở Khoa học và Công nghệ thường xuyên rà soát, hệ thống hoá các văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành để kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp. Đã tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh trong lĩnh vực khoa học và công nghệ do Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu ban hành đến hết ngày 30/10/2020. Kết quả, Có tất cả 18 văn bản được rà soát, hệ thống hóa, gồm 17 Quyết định của UBND tỉnh, 01 Nghị quyết của HĐND tỉnh. Trong đó, Văn bản

hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ: 03 văn bản; 15 văn bản còn hiệu lực thi hành, trong đó có 03 văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế.

## **2. Kiểm soát TTHC**

### ***a) Kiểm soát việc ban hành mới các TTHC thuộc thẩm quyền của đơn vị***

Sở Khoa học và Công nghệ đã xây dựng Kế hoạch 99/KH-SKHCN ngày 20/01/2021 về kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021, thực hiện kiểm soát theo đúng Kế hoạch, đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1375/QĐ-UBND ngày 04/6/2021 về Công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thừa Thiên Huế.

### ***b) Về rà soát, đánh giá và thực hiện các quy định về đơn giản hóa TTHC***

Việc rà soát được thực hiện Kế hoạch 99/KH-SKHCN ngày 20/01/2021 về kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021, theo Kế hoạch, rà soát, đơn giản hóa 03 thủ tục hành chính: Cấp mới Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa; Cấp bổ sung Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa; Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa.

### ***c) Về công khai TTHC***

100% TTHC của Sở Khoa học và Công nghệ được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh theo Quyết định số 430/QĐ-UBND ngày 20/02/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ đưa vào tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh. Việc công bố, công khai các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở đều được tiến hành theo đúng quy định thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh và trên Trang thông tin điện tử của Sở.

## **3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

### ***a) Rà soát vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của các đơn vị thuộc Sở***

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BKHCN ngày 01 tháng 3 năm 2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, Sở đã dự thảo quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị thuộc Sở, gửi Sở Nội vụ thẩm định.

***b) Về kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động của đơn vị***

Kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động của các đơn vị nhằm củng cố tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, cải tiến phương thức lề lối làm việc của các đơn vị thuộc Sở, xây dựng ngày càng tốt công tác CCHC của Sở thông qua việc kiểm tra các đơn vị thuộc Sở, đã xây dựng kế hoạch và tiến hành kiểm tra công tác cải cách hành chính tại các đơn vị thuộc Sở (Kế hoạch dự kiến vào Quý III/2021).

***c) Về thực hiện phân cấp quản lý***

Tình hình thực hiện các quy định phân cấp tại đơn vị: thực hiện theo đúng quy định đã đề ra và đúng theo quy định của Nhà nước và pháp luật.

***d) Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công***

Về thực hiện giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập theo nghị định 54/2015/NĐ-CP ngày 08/6/2015 của Chính phủ. Sở KH&CN có 03 đơn vị đã giao tự chủ tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số Nghị định số 54/2015/NĐ-CP. Trong đó có 01 đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên; 01 đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và 01 đơn vị do NSNN bảo đảm chi thường xuyên.

***e) Việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông***

Thực hiện Quyết định số 430/QĐ-UBND ngày 20/02/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ đưa vào tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, trong 6 tháng năm 2021, Sở Khoa học và Công nghệ đã tiếp nhận 51 hồ sơ, trong đó trả đúng và trước hạn 51 hồ sơ, không hồ sơ nào quá hạn.

Thực hiện Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 29/4/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC gắn với chuyển đổi số dịch vụ công trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, Sở KH&CN đã có Công văn số 641/SKH&CN-VP ngày 07/5/2021 về đề xuất thí điểm mô hình ủy quyền tiếp nhận, trả kết quả hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính, theo hình thức Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh phân công 01 cán bộ đảm nhiệm tiếp nhận, trả kết quả hồ sơ giải quyết TTHC của Sở đến công dân, tổ chức; công tác thẩm định, giải quyết hồ sơ, thu phí, lệ phí của Sở vẫn đảm bảo theo đúng quy trình điện tử đã được cấu hình và các quy định khác có liên quan.

Nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, tổ chức cá nhân đề nghị hỗ trợ đổi mới, cải tiến công nghệ, chuyển giao công nghệ và phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, giai đoạn 2021-2030 theo Quyết định số 590/QĐ-UBND ngày 18/3/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 22/2020/NQ-HĐND ngày 23/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế quy định một số chính sách hỗ trợ đổi mới, cải tiến công nghệ,

chuyển giao công nghệ và phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, giai đoạn 2021-2030, Sở Khoa học và Công nghệ đã có công văn số 808/SKH-CN-VP ngày 28/5/2021 đề nghị Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tạo điều kiện để các quy trình hỗ trợ được tiếp nhận, trả kết quả hồ sơ giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

#### **4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức**

##### ***a) Về công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức***

Hiện nay, tổng số cán bộ công chức, viên chức và người lao động của Sở là 97 người. Trong đó:

- Trình độ chuyên môn: 01 Tiến sĩ; 31 thạc sĩ và 59 có trình độ đại học.
- Trình độ chính trị: 07 cao cấp chính trị; 01 cử nhân chính trị; 10 trung cấp chính trị; số còn lại là sơ cấp chính trị.

Việc tuyển dụng, sử dụng, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, biệt phái, khen thưởng, các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức thực hiện đúng quy trình, thủ tục.

##### ***b) Thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng***

Thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2021, Sở đã đăng ký 03 người tham gia bồi dưỡng kiến thức QLNN chương trình Chuyên viên chính, 08 người tham gia lớp bồi dưỡng QLNN chương trình Chuyên viên, 01 người tham gia lớp bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và 01 người tham gia lớp Bồi dưỡng nghiệp vụ Thanh tra viên chính.

#### **5. Cải cách tài chính công**

Các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở đã xây dựng phương án tự chủ tài chính theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 và Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ.

#### **6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử**

##### ***a) Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước***

Sở đã sử dụng hiệu quả các phần mềm dùng chung của UBND tỉnh, Trang thông tin điều hành và tác nghiệp đa cấp liên thông. Việc cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở đã tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức có thể tiếp cận thông tin và lấy mẫu đơn, mẫu tờ khai và nộp hồ trực tuyến, giảm thiểu chi phí đi lại, góp phần tích cực vào việc giảm bớt phiền hà trong giải quyết công việc của cá nhân, tổ chức.

##### ***b) Tình hình áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2008 trong hoạt động của cơ quan, đơn vị***

Việc áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống QLCL theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015: Sở đã xây dựng Kế hoạch số 1701 ngày 25/1/2021 duy trì và cải

tiên Hệ thống quản lý chất lượng theo TC TCVN ISO 9001:2015 năm 2021, ban hành Quyết định 263/QĐ-SKHHCN ngày 25/1/2021 về việc công bố Mục tiêu chất lượng và Kế hoạch thực hiện Mục tiêu chất lượng năm 2021 theo yêu cầu của Hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 và đã phổ biến đến tất cả các đơn vị thuộc Hệ thống, từ đó các đơn vị đã xây dựng mục tiêu chất lượng, kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng cấp đơn vị, triển khai đến tất cả các thành viên đảm bảo thực hiện tốt Mục tiêu chất lượng của Sở. Ngày 10, 11/6/2021 đã tổ chức đánh giá nội bộ năm 2021 lần 1 tại các phòng, ban thuộc Sở Khoa học và Công nghệ năm 2021

### **III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CCHC TRONG THỜI GIAN TỚI**

Tiếp tục tập trung nguồn lực để công tác cải cách hành chính tại Sở có những bước tiến bộ mới; thực hiện rà soát TTHC theo Kế hoạch đề ra; kiên quyết loại bỏ các thủ tục rườm rà gây phiền hà, ách tắc trong việc tiếp nhận và trả hồ sơ cho các tổ chức, cá nhân đến liên hệ công tác tại Sở.

Đẩy mạnh hơn nữa ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác cải cách hành chính, thực hiện tốt dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở.

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các quyết định về các TTHC đã được UBND tỉnh phê duyệt.

#### ***Nơi nhận:***

- Như trên;
- GD và các PGD;
- Lưu VT, VP<sub>(CCHC)</sub>.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Kim Tùng**

## PHỤ LỤC

### KẾT QUẢ TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG CẤP TỈNH (Số liệu báo cáo từ 01/01/2021 đến 14/6/2021)

| TT | Lĩnh vực, công việc thực hiện cơ chế một cửa   | Số hồ sơ giải quyết                      |                               |                      |                     |          |         |                       |            |
|----|--|--|-------------------------------|----------------------|---------------------|----------|---------|-----------------------|------------|
|    |  | Hồ sơ chưa giải quyết (trước kỳ báo cáo) | Hồ sơ nhận (trong kỳ báo cáo) |                      | Hồ sơ đã giải quyết |          |         | Hồ sơ đang giải quyết |            |
|    |  |  | Tổng số                       | Tiếp nhận ngày thứ 7 | Trước hạn           | Đúng hạn | Trễ hạn | Đang thụ lý           | Đã quá hạn |
| 1. | Thủ tục đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ khoa học và công nghệ do quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | 0  | 6                             |                      | 6                   | 0        | 0       | 0                     | 0          |
| 2. | Gia hạn giấy phép sử dụng máy X-quang chẩn đoán trong y tế   | 0  | 5                             |                      | 5                   | 0        | 0       | 0                     | 0          |
| 3. | Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chuẩn đoán trong y tế)  | 0  | 4                             |                      | 4                   | 0        | 0       | 0                     | 0          |
| 4. | Đăng ký kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu   | 0  | 5                             |                      | 5                   |          |         |                       |            |
| 5. | Thủ tục khai báo thiết bị X- quang chẩn đoán trong y tế  | 0  | 2                             |                      | 2                   | 0        | 0       | 0                     | 0          |

|     |  |          |           |  |           |          |          |          |          |
|-----|--|----------|-----------|--|-----------|----------|----------|----------|----------|
| 6.  | Thủ tục cấp và cấp lại chứng chỉ nhân viên bức xạ (người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế) | 0        | 6         |  | 6         | 0        | 0        | 0        | 0        |
| 7.  | Đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận                         | 0        | 13        |  | 13        | 0        | 0        | 0        | 0        |
| 8.  | Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ                                | 0        | 3         |  | 3         | 0        | 0        | 0        | 0        |
| 9.  | Thủ tục thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ         | 0        | 3         |  | 3         | 0        | 0        | 0        | 0        |
| 10. | Đăng ký kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu   | 0        | 4         |  | 4         | 0        | 0        | 0        | 0        |
|     | <b>Tổng số:</b>  | <b>0</b> | <b>51</b> |  | <b>51</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b> |



